TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHỢ LÁCH** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **16/**2023/HNGĐ – ST
Ngày 18- 01- 2023
V/v tranh chấp "Ly hôn".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ LÁCH, TỈNH BẾN TRE

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Phê

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đoàn Minh Tư

2. Ông Hà Công Tâm.

***Thư ký phiên tòa*:** Bà Lê Thị Hoài - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre.

Ngày 18 tháng 01 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Lách xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 222/2022/TLST - HNGĐ ngày 19 tháng 10 năm 2022 về việc tranh chấp "*Ly hôn*" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 163A/2022/QĐXXST–HNGĐ ngày 09 tháng 12 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 91/2022/QĐST – HNGĐ ngày 26/12/2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Lê Hoàng D, sinh năm 1994; Địa chỉ: ấp SL, xã S, huyện C, tỉnh bến Tre huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre. Có đơn xi xét xử vắng mặt.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Bích C, sinh năm 1989; Địa chỉ: Số 88/9 khu phố 4, thị trấn C, huyện C, tỉnh Bến Tre huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình tố tụng nguyên đơn anh Lê Hoàng D trình bày:

Vào năm 2021 anh và chị Nguyễn Thị Bích C được gia đình hai bên tổ chức lễ cưới, hôn nhân tự nguyện có đăng ký kết hôn tại UBND xã S, huyện Chợ Lách và được cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 01/8/2021. Trong thời gian sống chung anh, chị không có con chung, tài sản chung và nợ chung.

Nguyên nhân anh xin ly hôn với chị Nguyễn Thị Bích C là do trong thời gian chung sống anh, chị bất đồng quan điểm, vợ chồng ngày càng mất lòng tin và không còn tiếng nói chung, chị C đã bỏ về nhà me ruột sống từ tháng 8/2022 cho đến nay; gia đình hai bên có hàn gắn nhưng không thành. Nhận thấy anh chị có nhiều mâu thuẫn không thể hàn gắn được nên anh có yêu cầu như sau:

+ *Về quan hệ hôn nhân:* Anh yêu cầu được ly hôn với chị Nguyễn Thị Bích C. Anh không yêu cầu giải quyết cấp dưỡng giữa vợ và chồng sau khi ly hôn.

+ *Về con chung, tài sản chung và nợ chung: K*hông có nên không yêu cầu giải quyết.

Bị đơn chị Nguyễn Thị Bích C đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án nhưng chị C vẫn vắng mặt không có lý do, không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và cũng không cung cấp chứng cứ chứng minh để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật: Đây là vụ án "Tranh chấp ly hôn" được quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[2] Về thẩm quyền: Bị đơn chị Nguyễn Thị Bích C hiện có đăng ký thường trú tại khu phố 4, thị trấn C, huyện C, tỉnh Bến Tre do đó vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Chợ Lách theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Về tố tụng: Anh Lê Hoàng D có yêu cầu xét xử vắng mặt, chị Nguyễn Thị Bích C đã được tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án nhưng chị C vẫn vắng mặt không có lý dovì vậy căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với anh Lê Hoàng D và chị Nguyễn Thị Bích C.

[4] Về nội dung:

Về hôn nhân: Anh Lê Hoàng D và chị Nguyễn Thị Bích C kết hôn trên cơ sở tự nguyện, không bên nào bị lừa dối hoặc bị ép buộc, cả hai có đủ điều kiện kết hôn. Việc kết hôn có đăng ký tại Uỷ ban nhân dân xã S, huyện C, tỉnh Bến Tre và được cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 01/8/2022. Vì vậy quan hệ

hôn nhân của anh D, chị C được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Nguyên nhân anh D xin ly hôn với chị C là do trong thời gian chung sống anh, chị bất đồng quan điểm, vợ chồng ngày càng mất lòng tin và không còn tiếng nói chung, mâu thuẫn giữa anh, chị được gia đình hai bên hàn gắn nhưng không thành. Xét thấy: Từ tháng 8/2022 anh D, chị C không còn sống chung, không còn quan tâm chăm sóc cho nhau. Mặc khác chị C biết rõ việc anh D xin ly hôn với chị, Tòa án đã tạo điều kiện để anh D, chị C hòa giải hàn gắn tình cảm nhưng chị C vắng mặt không có lý do nên từ đó có căn cứ kết luận tình trạng mâu thuẫn trong hôn nhân giữa anh D, chị C đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài; mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân gia đình chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh D là phù hợp. Do anh Lê Hoàng D và chị Nguyễn Thị Bích C không yêu cầu giải quyết nghĩa vụ cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Anh Lê Hoàng D phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

[6] Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, 39, 147, điểm a, b khoản 1 Điều 227, 238, Điều 266 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 51, 53, 56, 115 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí của Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận đơn xin ly hôn của anh Lê Hoàng D. Anh Lê Hoàng D được ly hôn với chị Nguyễn Thị Bích C.

Do anh Lê Hoàng D và chị Nguyễn Thị Bích C không yêu cầu giải quyết nghĩa vụ cấp dưỡng giữa vợ, chồng khi ly hôn nên không xem xét.

2. Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

3. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm:

Anh Lê Hoàng D phải nộp là 300.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0008468 ngày 12/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Lách và đã nộp xong.

Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- TA tỉnh Bến Tre
- VKSND huyện Chợ Lách;
- Chi cục T.H.A DS huyện Chợ Lách;
- Các đương sự;
- UBND xã Sơn Định, huyện Chợ Lách
- Lưu HSVA+VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Huỳnh Thị Phê

Nơi nhận:
-VKSND huyện;
- TA tỉnh;
- Đương sự;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã Tân Phong;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

HUỲNH THỊ PHÊ

Caùc Hoäi thaåm nhaân daân **Thaåm phaùn –**
Chuû toaï phieân toaø

Nguyễn Văn Chót – Phạm Minh Đạt **Huyønh Thò Pheâ**